



VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VIỆT NAM
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG QUỐC GIA



BÁO CÁO

**XÂY DỰNG TÀI LIỆU, THỬ NGHIỆM VẬN DỤNG CHIẾN LƯỢC 6C
VÀO TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT
TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở VIỆT NAM**



NHÓM NGHIÊN CỨU

Lê Anh Vinh

Lý Quốc Biên

Nguyễn Thị Thu Huyền

Nguyễn Mạnh Tuấn

Nguyễn Đức Quang

BÁO CÁO

**XÂY DỰNG TÀI LIỆU, THỬ NGHIỆM VẬN DỤNG CHIẾN LƯỢC 6C
VÀO TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT
TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở VIỆT NAM**



I. KHÁI QUÁT CHUNG

Giáo dục thể chất ở Việt Nam là một môn học trong chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018, là thành tố quan trọng trong quá trình thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, giúp học sinh có cuộc sống khỏe mạnh về thể chất và tinh thần, hình thành và hoàn thiện các năng lực thể chất, góp phần giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống lành mạnh, từng bước góp phần phát triển toàn diện con người mới. Chính vì vậy, môn Giáo dục thể chất luôn được chú trọng và nhận được nhiều sự quan tâm, đặc biệt ở cấp tiểu học. Tuy nhiên thực tế triển khai môn học ở cấp tiểu học hiện nay còn nhiều hạn chế, chưa phát huy hiệu quả và vai trò của môn học.

Nguyên nhân chính là phương pháp và hình thức tổ chức dạy học còn rập khuôn, máy móc và đơn điệu. Thực tế giáo viên (GV) gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tích cực, chưa khơi dậy sự tự tin, hứng thú, tự giác tích cực tham gia tập luyện của học sinh trong môn học Giáo dục thể chất, do đó chất lượng giờ học chưa đạt hiệu quả.

Là một trong những môn học chính khóa trong hệ thống giáo dục phổ thông, môn Giáo dục thể chất nói chung và đặc biệt ở cấp tiểu học nói riêng cần phải thay đổi để phù hợp với xu hướng phát triển của xã hội. Chương trình môn Giáo dục thể chất 2018 được xây dựng theo định hướng phát triển năng lực, sử dụng các phương pháp giáo dục tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, chuyển đổi từ quá trình giáo dục thành tự giáo dục. Đây là một sự thay đổi lớn, liên quan đến việc xác định lại quan điểm xây dựng chương trình; mục tiêu; cấu trúc, nội dung chương trình; phương pháp, phương tiện; đánh giá kết quả dạy và học dựa trên các tiêu chí hệ thống gồm năng lực chung và năng lực môn học. Đổi mới quan điểm tiếp cận phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tích cực, được xây dựng dựa trên các thành tố, các yêu cầu cần đạt và các minh chứng cụ thể quy định trong chương trình là rất cần thiết nhằm tạo môi trường học tập do học sinh làm chủ, khuyến khích, đẩy mạnh động cơ học tập, nhu cầu vận động của học sinh, từ đó tạo thói quen thường xuyên luyện tập, rèn luyện và phát triển thể lực, tạo nền tảng phát triển thể chất cho các cấp học sau này.

Xuất phát từ thực tiễn nhu cầu đổi mới dạy và học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo định hướng chương trình GDPT 2018, Viện KHGDVN đã triển khai nhiều hoạt động nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài nước về phát triển chương trình, phương pháp dạy học môn học và nhận thấy có nhiều phương thức, cách thức tiếp cận khác nhau về phương pháp dạy học phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh, trong số đó có chiến lược 6C thuộc Dự án “Năng động cùng thể thao” của Tập đoàn Nike. Theo nhận định ban đầu, đây là phương pháp có nhiều điểm tương đồng với quan điểm xây dựng chương trình GDPT 2018, chương trình môn học và các điều kiện thực tiễn dạy học môn giáo dục thể chất ở Việt Nam.

BÁO CÁO

**XÂY DỰNG TÀI LIỆU, THỬ NGHIỆM VẬN DỤNG CHIẾN LƯỢC 6C
VÀO TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT
TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở VIỆT NAM**



II. DỰ ÁN “NĂNG ĐỘNG CÙNG THỂ THAO” VÀ CHIẾN LƯỢC 6C

Dự án “Năng động cùng thể thao” của Tập đoàn NIKE được triển khai dựa trên Sổ tay hướng dẫn Made to Play của Nike với cam kết giúp trẻ em vận động nhiều hơn thông qua các hoạt động vui chơi và thể thao để các em phát triển toàn diện, có cuộc sống khỏe mạnh, hạnh phúc và thành công hơn. Tập đoàn NIKE đã phối hợp với các tổ chức giáo dục và sức khỏe triển khai chương trình “Năng động cùng thể thao” (Active with Sports). Dự án triển khai đầu tiên từ năm 2015 tại thành phố Hồ Chí Minh và tập trung nghiên cứu, sáng tạo các hình thức tổ chức hoạt động trong giờ học giáo dục thể chất, đa dạng hóa nội dung dạy học thông qua hình thức sử dụng các trò chơi vận động, khiến học sinh tiểu học yêu thích vận động hơn và chủ động tham gia vào các hoạt động trong giờ học.

Từ năm học 2017-2018, Dự án “Năng động cùng thể thao” đã mở rộng tới các trường tiểu học trên địa bàn Hà Nội với mục tiêu chú trọng bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên Giáo dục thể chất; xây dựng các mô hình giờ học mẫu và thử nghiệm điều chỉnh, bổ sung theo hình thức đổi mới phương pháp dạy học tích cực. Sau 02 năm triển khai tại 10 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội, Dự án “Năng động cùng Thể thao” đã đạt được những thành công đầu tiên trong việc giới thiệu phương pháp giảng dạy học tích cực mới tới các trường tiểu học và nâng cao trải nghiệm về Giáo dục thể chất cho các em học sinh.

Trong xu hướng phát triển hiện nay, các nhà khoa học, chuyên gia về Giáo dục thể chất đánh giá, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tạo lập môi trường học tập Giáo dục thể chất mà học sinh (HS) làm chủ. Đây là môi trường học tập có tính linh động, thích ứng, kết nối cao, HS tự tin nỗ lực hơn và đạt được thành tích trong môn học. Cung cấp phản hồi liên quan đến sự tiến bộ của HS là một phần quan trọng trong việc tạo ra môi trường học tập Giáo dục thể chất tích cực. Tạo lập, xây dựng ý thức nhận thức cho HS về sự kết nối giữa HS với GV và bạn cùng lớp có thể tạo động lực cho HS tích cực tham gia các hoạt động thể chất. Chiến lược 6C bao gồm 6 chiến lược cơ bản: Confidence (tự tin) – Contribution (đóng góp) – Celebration (công nhận, khen ngợi) – Choice (lựa chọn) – Clear/Concise (rõ ràng/súc tích) – Connection (gắn kết).

(1) Tự tin (tạo sự tự tin cho học sinh): là thái độ không sợ sệt, e ngại; học sinh thể hiện thái độ tích cực, sẵn sàng tham gia các thử thách và nhiệm vụ trong giờ học.

Một học sinh tự tin sẽ luôn ở tâm thế “em có thể”, trái ngược một học sinh không tự tin luôn ở trong tâm thế “em không thể”.

(2) Đóng góp (tạo cơ hội đóng góp cho học sinh): điều này nghĩa là tất cả học sinh đều tham gia vào tất cả các hoạt động và nhiệm vụ học tập. Mỗi đối tượng học sinh đều có nhiệm vụ phù hợp, học sinh nào cũng được hoạt động và thấy được vai trò của bản thân trong các hoạt động.

(3) Công nhận, khen ngợi (học sinh được công nhận, khen ngợi): học sinh được công nhận sự nỗ lực và thành tích trong các hoạt động. Các em thấy được những điểm tốt, sự tiến bộ của bản thân trong quá trình học một cách có chủ đích.

(4) Lựa chọn (học sinh được quyền lựa chọn): học sinh giữ vai trò chủ động, được lựa chọn trong quá trình tham gia các hoạt động/ nhiệm vụ học tập. học sinh phát huy vai trò làm chủ trong quá trình tham gia hoạt động.

(5) Rõ ràng, súc tích (giáo viên cần đưa ra nhưng chỉ dẫn rõ ràng, súc tích): Luật chơi và các nguyên tắc an toàn được trình bày ngắn gọn, dễ hiểu. Các hướng dẫn cần rõ ràng, đơn giản để tiết kiệm thời gian và dành thời gian cho các nhiệm vụ trọng tâm.

(6) Gắn kết (tạo được không khí gắn kết trong lớp học): Đây là sự giao tiếp, kết nối chặt chẽ giữa các thành viên trong lớp học: giữa giáo viên với học sinh và giữa các học sinh. Các thành viên trong lớp học tham gia, hỗ trợ và tương tác với nhau trong tất cả các hoạt động.

Chiến lược dạy học 6C thuộc Dự án “Năng động cùng thể thao” đến năm 2020 đã được áp dụng tại nhiều nước phát triển và được đánh giá có tính linh động, thích ứng, kết nối nhằm hỗ trợ sự tham gia của học sinh, thúc đẩy trẻ em trở nên tự tin, nỗ lực và đạt được thành tích cao trong môn Giáo dục thể chất. Việc xây dựng tài liệu và đưa vào vận dụng trong thực tiễn sẽ là một trong những cách tiếp cận mới nhằm hỗ trợ GV đổi mới phương pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả trong bối cảnh Việt Nam còn nhiều khó khăn, đặc biệt là về cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học.

Để phát triển và lan tỏa tinh thần “Năng động cùng thể thao” góp phần nâng cao chất lượng giờ học Giáo dục thể chất, từ đó cải thiện tầm vóc, sức khỏe cho các thế hệ trẻ của Việt Nam; năm 2020, Trung tâm Phát triển bền vững chất lượng giáo dục phổ thông Quốc gia (Trung tâm PTBV CLGD PTQG), Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (Viện KHGDVN) đã hợp tác với Công ty TNHH Nike Việt Nam, phối hợp với Vụ Giáo dục Tiểu học tổ chức xây dựng tài liệu “Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo chiến lược 6C”. Triển khai tập huấn hướng dẫn giáo viên thử nghiệm lồng ghép vận dụng vào thực tiễn dạy học ở 07 tỉnh/thành phố và tổ chức khảo sát đánh giá sau thử nghiệm. Trên cơ sở kết quả đạt được, Viện KHGDVN đã chỉnh sửa, hoàn thiện tài liệu, trình thẩm định và đề

xuất chính thức triển khai vận dụng vào các nhà trường đã được tập huấn và thử nghiệm.

Nhiệm vụ 1:

Tổ chức xây dựng tài liệu "Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo chiến lược 6C"

Nhiệm vụ 2:

Tổ chức tập huấn vận dụng chiến lược 6C vào dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học cho 350 giáo viên của 350 trường tiểu học thuộc 07 tỉnh/thành phố trên cả nước và triển khai thử nghiệm vận dụng trong thực tiễn dạy học môn học

Nhiệm vụ 3:

Tổ chức giám sát, khảo sát đánh giá thử nghiệm vận dụng chiến lược 6C vào dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học tại 07 tỉnh thành phố đã được tập huấn

Nhiệm vụ 4:

Hoàn thiện, thẩm định tài liệu, triển khai công văn hướng dẫn và đề xuất vận dụng lồng ghép vận dụng chiến lược 6C vào dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học tại 07 tỉnh thành phố đã thử nghiệm

BÁO CÁO

**XÂY DỰNG TÀI LIỆU, THỬ NGHIỆM VẬN DỤNG CHIẾN LƯỢC 6C
VÀO TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT
TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở VIỆT NAM**



III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

3.1. NHIỆM VỤ 1

Tổ chức xây dựng tài liệu "Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo chiến lược 6C"

Thực hiện các nội dung đã ký kết với Nike Việt Nam thông qua Công ty cổ phần truyền thông Đăng Sơn, Trung tâm PTBV CLGD PTQG - Viện KHGDVN đã lập kế hoạch và triển khai biên soạn tài liệu "Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo chiến lược 6C", thời gian thực hiện từ tháng 12/2019 đến tháng 5/2020. Thành phần tham gia biên soạn tài liệu là các chuyên gia, quản lý, giáo viên đến từ các đơn vị, cơ sở giáo dục, bao gồm:

- (1) Ông Lê Anh Vinh - Viện trưởng Viện KHGDVN; Giám đốc Trung tâm PTBV CLGD Phổ thông Quốc gia - Chủ trì nhiệm vụ
- (2) Ông Đào Văn Toàn – Trung tâm PTBV CLGD PTQG - Thành viên
- (3) Ông Lý Quốc Biên – Trung tâm PTBV CLGD PTQG - Thành viên, Thư ký khoa học
- (4) Ông Đỗ Đức Lân – Trung tâm PTBV CLGD PTQG - Thành viên
- (5) Ông Nguyễn Đức Quang – Phó Trưởng khoa Khoa học Thể thao và Sức khỏe Trường ĐH Thủ Đô - Thành viên
- (6) Ông Nguyễn Mạnh Tuấn - Giáo viên Thể chất trường Tiểu học Lê Ngọc Hân - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội - Thành viên
- (7) Bà Bùi Thị Diễm – Trung tâm PTBV CLGD PTQG – Thành viên
- (8) Bà Nguyễn Thị Thu Huyền – Trung tâm PTBV CLGD PTQG - Thư ký

Nội dung tài liệu bao gồm 05 phần:

- (I) Giới thiệu một số vấn đề về đổi mới dạy học môn Giáo dục thể chất theo định hướng phát triển năng lực
- (II) Chiến lược 6C
- (III) Định hướng vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học
- (IV) Hướng dẫn lựa chọn, sử dụng Trò chơi vận động (TCVĐ) trong giờ học theo chiến lược 6C
- (V) Hướng dẫn sử dụng tài liệu

Sau 06 tháng triển khai, ngày 26/6/2020, Trung tâm PTBV CLGD PTQG, Viện KHGDVN phối hợp với Vụ Giáo dục Tiểu học, Công ty Nike Việt Nam và Công ty cổ phần truyền thông Đăng Sơn tổ chức Hội thảo công bố tài liệu "Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo chiến lược 6C". Hội thảo có sự tham gia của các chuyên gia, các nhà quản lý giáo dục, đặc biệt là các Thầy/Cô giáo trực tiếp dạy học môn Giáo dục thể chất tại một số trường tiểu học.



Hội thảo đã thành công tốt đẹp với sự ủng hộ và đồng thuận từ các đại biểu, chuyên gia, các nhà quản lý và các giáo viên môn học. Các ý kiến trong Hội thảo cho rằng Tài liệu đáp ứng và phù hợp với định hướng, mục tiêu cũng như nội dung chương trình GDPT 2018, phù hợp với điều kiện các nhà trường hiện nay, là một cẩm nang hữu ích để các thầy, cô giáo tham khảo, vận dụng một cách linh hoạt trong dạy học. Bên cạnh đó cũng có một số ý kiến góp ý về nội dung cũng như hình thức trình bày. Nhóm Biên soạn cũng đã tiếp thu và điều chỉnh tài liệu theo các ý kiến góp ý để chuẩn bị đưa vào giai đoạn tập huấn tiếp theo.



3.2. NHIỆM VỤ 2

Tổ chức tập huấn vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học cho 350 giáo viên của 350 trường tiểu học thuộc 07 tỉnh/thành phố trên cả nước và triển khai thử nghiệm vận dụng trong thực tiễn dạy học môn học

Sau Hội thảo công bố tài liệu, Viện KHGDVN phối hợp với Vụ Giáo dục Tiểu học xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động tập huấn trên địa bàn 07 tỉnh/thành phố trên cả nước.

3.2.1. MỤC TIÊU TẬP HUẤN

- Hướng dẫn giáo viên vận dụng linh hoạt chiến lược 6C vào các tiết học Giáo dục thể chất, từ đó nâng cao chất lượng môn học trong chương trình Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo định hướng phát triển năng lực
- Giáo viên tham gia khóa tập huấn có kỹ năng tập huấn lại cho giáo viên môn Giáo dục thể chất ở trường tại địa phương

3.2.2. NỘI DUNG TẬP HUẤN

- Giới thiệu tài liệu "Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo chiến lược 6C"
- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn GV vận dụng chiến lược 6C vào giờ học thông qua nội dung bài giảng và các tiết thực hành mẫu
- Hướng dẫn cho Giáo viên tham gia khóa tập huấn kỹ năng tập huấn lại cho giáo viên môn Giáo dục thể chất ở trường tại địa phương

3.2.3. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TẬP HUẤN

- Đối tượng tập huấn: Bao gồm 07 cán bộ quản lý cấp sở; 350 giáo viên môn Giáo dục thể chất thuộc 350 trường trên địa bàn 07 tỉnh/thành phố (03 khu vực Bắc – Trung – Nam)
- Thời gian, địa điểm tập huấn: Từ ngày 20/12/2020 đến hết ngày 26/03/2021, Cụ thể:
 - + TP. Hà Nội: 02 ngày, 20 và 21/12/2020 tại 52 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội (bao gồm 50 Giáo viên trực tiếp dạy học môn Giáo dục thể chất đến từ các quận/huyện Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Cầu Giấy, Hà Đông, Thanh Xuân, Long Biên, Hoàng Mai, Gia Lâm, Tây Hồ)
 - + Tỉnh Bắc Ninh: 14/01/2021 tại trường Tiểu học Suối Hoa, 85 Lê Văn Thịnh, Suối Hoa, Bắc Ninh (50 giáo viên trực tiếp dạy học môn Giáo dục thể chất đến từ 08 đơn vị trên toàn tỉnh gồm: TP. Bắc Ninh, TX Từ Sơn, các huyện Gia Bình, Lương Tài, Quế Võ, Thuận Thành, Tiên Du, Yên Phong)
 - + Tỉnh Tuyên Quang: 27/01/2021 tại trường Tiểu học Bình Thuận, TP. Tuyên Quang (50 Thầy Cô giáo trực tiếp dạy học môn Giáo dục thể chất đến từ 07 đơn vị bao gồm TP. Tuyên Quang, các huyện Na Hang, Hàm Yên, Chiêm Hóa, Lâm Bình, Yên Sơn, Sơn Dương)
 - + Tỉnh Hà Giang: 29/01/2021 tại trường Tiểu học Lê Lợi, TP. Hà Giang (51 GV trực tiếp dạy học môn Giáo dục thể chất đến từ 11 đơn vị bao gồm: TP. Hà Giang, các huyện Mèo Vạc, Đồng Văn, Yên Minh, Quản Bạ, Bắc Mê, Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì, Xín Mần)
 - + TP. Đà Nẵng: 13/02/2021 tại trường Tiểu học Ngô Gia Tự, thành phố Đà Nẵng (50 Thầy Cô giáo trực tiếp dạy học môn Giáo dục thể chất đến từ các quận/huyện Liên Chiểu, Thanh Khê, Sơn Trà, Hòa Vang, Cẩm Lệ, Hải Châu, Ngũ Hành Sơn)
 - + TP. Hồ Chí Minh: 23 và 24/3/2021 tại trường Tiểu học Trần Hưng Đạo, 81 Trần Đình Xu, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh (57 Thầy Cô giáo trực tiếp dạy học môn Giáo dục thể chất đến từ TP. Thủ Đức, các quận/huyện 1,

3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Bình Tân, Bình Chánh, Củ Chi, Hóc Môn, Cần Giờ, Nhà Bè; 19 chuyên gia và đại sứ cộng đồng của Nike)

+ TP. Cần Thơ: 26/3/2021 tại trường Tiểu học Võ Trường Toản, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (50 Thầy Cô giáo trực tiếp dạy học môn Giáo dục thể chất đến từ 09 huyện: Phong Điền, Cờ Đỏ, Ninh Kiều, Bình Thủy, Ô Môn, Thới Lai, Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh, Cái Răng)

3.2.4. KẾT QUẢ TẬP HUẤN

Sau tập huấn, Nhóm nghiên cứu đã thực hiện đánh giá hiệu quả của các đợt tập huấn thông qua nhận định của giáo viên và cán bộ quản lý tham dự trực tiếp vào quá trình tập huấn. Nội dung khảo sát tập trung chủ yếu vào nội dung, hình thức, thời gian tập huấn, chất lượng đội ngũ chuyên gia và mức độ hiệu quả của các đợt tập huấn; kết quả thể hiện cụ thể:

Nội dung tập huấn lý thuyết

Nhìn chung, các học viên trong các lớp tập huấn có ý thức và tinh thần trách nhiệm cao trong việc tiếp nhận các nội dung kiến thức qua các buổi tập huấn lý thuyết trên lớp. Đa số các học viên đều nhiệt tình tham gia các hoạt động do báo cáo viên tổ chức, được thể hiện cụ thể qua sự tương tác giữa học viên và báo cáo viên trong việc đưa ra và trả lời, xử lý các câu hỏi, các tình huống thực tiễn có thể xảy ra trong giờ học hàng ngày. Trong nội dung hoạt động nhóm, các học viên cũng sôi nổi tích cực chủ động tham gia tranh luận, thảo luận các vấn đề về chiến lược 6C, định hướng vận dụng 6C vào trong tổ chức dạy học, xây dựng kế hoạch bài học cho một tiết học bao gồm các trò chơi có liên quan đến chủ đề dạy học có vận dụng 6C (Hà Nội, Đà Nẵng, Sài Gòn, Cần Thơ). Bên cạnh đó, ở một số địa phương, có thể do đặc điểm vùng miền, một số các thầy cô chưa chủ động, tham gia vào các hoạt động ít tương tác, trao đổi với báo cáo viên.

Trong hoạt động nhóm, phần trình bày của các học viên đã phản ánh được tính hiệu quả, cách thức trình bày và nội dung trình bày của đa số các nhóm trong các địa phương đã thể hiện được nhận thức của GV về vai trò và tầm quan trọng của việc tổ chức dạy học theo chiến lược 6C, định hướng vận dụng chiến lược 6C vào dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học. Các sản phẩm trình bày tương đối đa dạng và sáng tạo về hình thức, nội dung bám sát tài liệu hướng dẫn và đặc biệt, phần thiết kế trò chơi vận động trong đó có sử dụng 6C trong một giờ học được đánh giá là có ý tưởng và tính khả thi cao. Sau phần trình bày là góp ý và trao đổi, thảo luận, các học viên cũng tham gia tương đối nhiệt tình, sôi nổi, mạnh dạn đưa ra các nhận xét, góp ý cho sản phẩm của các nhóm, trên cơ sở đó các nhóm có phản biện, giải thích cũng như ghi nhận để sản phẩm được hoàn thiện và chất lượng hơn (Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ, Bắc Ninh). Còn

một số ít các nhóm thuộc Tuyên Quang, Hà Giang có sản phẩm chưa đạt yêu cầu, đơn điệu về hình thức, ý tưởng và nội dung. Các sản phẩm trên chưa phản ánh được tính hiệu quả của hoạt động nhóm, cách thức và nội dung trình bày chưa đa dạng và phong phú, chủ yếu trích lược trực tiếp trò chơi có sẵn trong tài liệu. Tuy vậy, trên mặt bằng chung, qua quá trình tập huấn lý thuyết, dựa trên quan sát cũng như sản phẩm của học viên, có thể khẳng định, đa số các học viên đều có nhận thức rõ chiến lược 6C là một sự đổi mới trong tiếp cận dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học, hiểu được sự phù hợp của 6C với chương trình GDPT 2018, nắm bắt được cơ bản cách thức vận dụng chiến lược 6C trong xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức hoạt động dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo chương trình 2018. Học viên cơ bản có kỹ năng tổ chức tập huấn lại cho đồng nghiệp khi triển khai tập huấn đại trà tại địa phương.

Nội dung tập huấn thực hành

Nội dung tập huấn thực hành được tiến hành dưới 03 hoạt động: Chuyên gia tập huấn giáo viên, giáo viên thực hành mẫu trên đối tượng giáo viên và giáo viên thực hành mẫu trên đối tượng học sinh. Kết quả tập huấn thực hành tương đối tốt, giáo viên đã lĩnh hội được cơ bản cách thức vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức hoạt động dạy học môn Giáo dục thể chất thông qua trò chơi vận động, có khả năng phổ biến hoặc tập huấn lại cho đồng nghiệp về tổ chức dạy học theo chiến lược 6C có vận dụng chiến lược 6C khi triển khai tập huấn đại trà tại địa phương.

Giờ học chuyên gia tập huấn: Với kinh nghiệm và khả năng diễn giải, các chuyên gia cũng đã tổ chức một tiết học có vận dụng 6C thông qua các trò chơi vận động, đối với giờ học này, đa số các giáo viên đều nhiệt tình và tự giác tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học do chuyên gia tổ chức nên giờ học diễn ra với không khí sôi nổi, vui vẻ nhưng cũng rất nhẹ nhàng và đảm bảo hiệu quả cao.

Giờ học giáo viên thực hành mẫu trên đối tượng giáo viên: đây là giờ học mang tính chất làm quen với việc tổ chức dạy học theo chiến lược 6C. Một số giáo viên có kinh nghiệm và kỹ năng lên lớp tốt đã thể hiện được việc vận dụng có hiệu quả các kiến thức cũng như kỹ năng đã được tập huấn trước đó vào thực tiễn giảng dạy (một số nhóm ở Hà Nội, Tuyên Quang, Đà Nẵng, Bắc Ninh). Bên cạnh đó nhiều giáo viên khác cũng mới tiếp xúc với hình thức tổ chức dạy học này, đối tượng học sinh lại chính là các đồng nghiệp nên các giờ học này thường còn tồn tại nhiều vấn đề và hạn chế, việc triển khai các C trong chiến lược 6C chưa rõ ràng và đạt hiệu quả, giáo viên còn chưa thoải mái trong cách diễn đạt hoặc tổ chức triển khai, hướng dẫn đội hình tập luyện, việc phân bổ thời gian ở mỗi trò chơi cũng chưa được hợp lý (một số nhóm ở Hà Nội, Hà Giang, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ...).

Giờ học giáo viên thực hành mẫu trên đối tượng học sinh: Do dịch Covid nên ở một số địa phương khi tập huấn không có đối tượng học sinh như Hà Giang, Đà Nẵng, còn lại các địa phương khác đều có 02 tiết giáo viên thực hành trên đối tượng học sinh. Về cơ bản, đây là giờ học mang tính chất trải nghiệm thực tiễn với việc tổ

chức dạy học theo chiến lược 6C. Đa số số giáo viên có kinh nghiệm và kỹ năng thực tiễn dạy học nên hầu như các giờ học với đối tượng học sinh đều đạt hiệu quả và chất lượng cao, giáo viên thể hiện được việc vận dụng nhuần nhuyễn và có hiệu quả chiến lược 6C vào thực tiễn giảng dạy (một số nhóm ở Hà Nội, Bắc Ninh, Cần Thơ).

Bên cạnh đó, do một số nguyên nhân chủ quan và khách quan như khí hậu thời tiết, điều kiện sân bãi, ý thức trách nhiệm và công việc chuẩn bị lên lớp của giáo viên chưa tốt nên một số tiết học còn tồn tại nhiều vấn đề và hạn chế, việc triển khai các C trong chiến lược 6C chưa rõ ràng và đạt hiệu quả, giáo viên triển khai các hoạt động qua loa, hoặc tổ chức, hướng dẫn đội hình tập luyện, phân bổ thời gian ở mỗi trò chơi cũng chưa được hợp lý, chưa tạo được sự hứng thú cho học sinh, giờ học chưa sôi nổi và đạt hiệu quả như mong muốn (một số nhóm ở Tuyên Quang, TP. Hồ Chí Minh,...)

Kết luận chung:

Chương trình tập huấn vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học do Viện Khoa học giáo dục Việt Nam, Vụ Giáo dục Tiểu học, Công ty TNHH Nike Việt Nam và Công ty cổ phần truyền thông Đăng Sơn tổ chức đã góp phần thực hiện mục tiêu của việc đổi mới phương pháp dạy học tích cực, từ truyền đạt kiến thức sang hướng dạy học phát triển về phẩm chất và năng lực cho học sinh, lấy học sinh là trung tâm. Thông qua vận dụng chiến lược 6C vào dạy học, giúp học sinh được vận động nhiều hơn, tạo thường xuyên vận động và tham gia các hoạt động thể dục thể thao phát triển sức khỏe và thể trạng của học sinh trong bối cảnh tình trạng ít vận động ở trẻ em đang ngày càng tăng nhanh. Chiến lược 6C là những kỹ thuật dạy học tích cực, có chiến lược một cách rõ ràng cụ thể nhằm giải quyết các mục tiêu của Giáo dục nói chung và Giáo dục Thể chất nói riêng. Ngoài ra, khi vận dụng các kỹ thuật dạy học 6C giúp học sinh được vận động một cách tích cực nâng cao hiệu quả học tập, đảm bảo đúng đặc trưng của môn học Giáo dục Thể chất. Các trò chơi được áp dụng một cách cụ thể và có định hướng rõ ràng đối với môn học Giáo dục Thể chất cũng như từng tiết học cụ thể. Giờ học của học sinh và giờ dạy của giáo viên sẽ luôn sinh động, vui vẻ giúp cho học sinh tích cực chủ động hơn.

Đợt tập huấn thành công cả trên các giờ lý thuyết và thực hành. Học viên tích cực và nhận thức rõ trách nhiệm của bản thân. Sau tập huấn, các học viên đều trang bị cho mình thêm được nhiều kiến thức kỹ năng vận dụng với chiến lược 6C. Điều này được thể hiện ở buổi trao đổi thảo luận cuối của đợt tập huấn. Các học viên trao đổi về sự khó khăn của đơn vị mình khi áp dụng chiến lược 6C trong đó đặc biệt là các trường còn khó khăn thiếu thốn về cơ sở vật chất và khó khăn nhất là không có nhà Thể chất. Các khó khăn đều được nhóm giáo viên hướng dẫn chia sẻ và đưa ra các hướng giải quyết phù hợp.

Đợt tập huấn đã nhận được sự phản hồi tích cực, đặc biệt là từ phía các học viên được tập huấn. Tập huấn cần tiếp tục sang giai đoạn 2 với quy mô lớn hơn, thời gian tập huấn nên thực hiện tối thiểu là 03 buổi. Chương trình tập huấn 6C cần trải rộng đủ các tỉnh thành trong toàn quốc với mỗi đợt tập huấn có thể thực hiện cùng một lúc từ 8 đến 10 tỉnh thành. Việc triển khai áp dụng rộng rãi chiến lược 6C là cần thiết và có ý nghĩa lớn với xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất cho các em học sinh và giúp giáo viên dễ dàng tiếp cận mục tiêu giáo dục cũng như thực hiện chương trình giáo dục cụ thể được áp dụng phù hợp với thực tiễn ở địa phương của mình.

Sau mỗi đợt tập huấn, Viện KHGDVN cũng đã trao đổi với các Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GD&ĐT) có kế hoạch triển khai tập huấn mở rộng, tập huấn đại trà cho các giáo viên còn lại trên địa bàn, từ đó có văn bản chỉ đạo các Phòng Giáo dục, các nhà trường động viên khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt chiến lược 6C vào tổ chức giờ học Giáo dục thể chất một cách phù hợp, nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn học trong nhà trường.

Một số hình ảnh về các đợt tập huấn (7 tỉnh)





Tuyên Quang



Hà Giang



Đà Nẵng



TP.HCM



Cần Thơ



3.3. NHIỆM VỤ 3

Tổ chức giám sát, khảo sát đánh giá thử nghiệm vận dụng vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học tại 07 tỉnh thành phố đã được tập huấn

3.3.1. CÔNG TÁC GIÁM SÁT

Thực hiện lộ trình kế hoạch triển khai vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học, Viện KHGDVN tổ chức giám sát việc thử nghiệm vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học tại các tỉnh đã tham gia tập huấn, từ đó điều chỉnh bộ tài liệu, trình thẩm định và xem xét vận dụng chính thức vào môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông của Việt Nam.

Công tác giám sát được thực hiện dưới 02 hình thức: giám sát trực tiếp tại 02 tỉnh/thành phố (Tuyên Quang, Bắc Ninh) và giám sát online tại 05 tỉnh/thành phố (TP. Hà Nội, Hà Giang, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, TP. Cần Thơ) trong khoảng thời gian từ 20/4/2021 đến ngày 30/5/2021.

Đối với hình thức giám sát trực tiếp:

+ Tọa đàm, trao đổi với đại diện Sở GD&ĐT; đại diện 02 Phòng GD&ĐT
+ Làm việc tại 04 trường Tiểu học (02 trường vùng thuận lợi, 02 trường vùng khó) đã tham gia tập huấn về đổi mới tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp Tiểu học theo chiến lược 6C: Dự giờ Giáo dục Thể chất của 01 lớp có vận dụng tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp Tiểu học theo chiến lược 6C; tọa đàm, trao đổi với cán bộ quản lý, GV bộ môn Thể dục

- Đối với các Sở, triển khai giám sát theo hình thức online: Đề nghị các Sở gửi Báo cáo tình hình triển khai tại địa phương và 04 trường đã tham gia tập huấn (02 trường vùng thuận lợi, 02 trường vùng khó) gửi: Báo cáo tình hình triển khai tại trường; giáo viên thực hành 01 tiết dạy vận dụng chiến lược 6C (hình thức triển khai: quay video tiết dạy hoặc kế hoạch bài dạy)

Kết quả

Công tác giám sát vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học được tiến hành tại 07 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bao gồm: Hà Nội, Bắc Ninh, Tuyên Quang, Hà Giang, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ. Việc tổ chức giám sát được thực hiện dưới 02 hình thức: tổ chức giám sát trực tiếp tại 02 tỉnh/thành phố (Tuyên Quang, Bắc Ninh) được triển khai qua các hoạt động trao đổi, chia sẻ các nội dung triển khai với cán bộ

quản lý cấp Sở, Phòng, trường cũng như thông qua dự giờ dạy thực tế có vận dụng chiến lược 6C của GV tại 08 trường với các điều kiện thuận lợi và khó khăn khác nhau. Đồng thời giám sát online tại 05 tỉnh/thành phố (TP. Hà Nội, Hà Giang, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, TP. Cần Thơ) được thực hiện thông qua các Báo cáo công tác chỉ đạo các cấp Sở, Phòng cũng như Báo cáo tình hình triển khai của 04 trường/tỉnh, thành phố đã tham gia tập huấn (02 trường vùng thuận lợi, 02 trường vùng khó); 08 video quay giáo viên thực hành 01 tiết dạy thực tế có vận dụng chiến lược 6C (Hà Giang, thành phố Hồ Chí Minh); 12 kế hoạch bài dạy (KHBD) có vận dụng chiến lược 6C của các giáo viên thuộc 03 tỉnh, thành phố (TP. Hà Nội, TP. Đà Nẵng, TP. Cần Thơ).

Với kết quả thu được từ các hoạt động giám sát, nhìn chung các Sở giáo dục và đào tạo trong diện giám sát rất coi trọng và quan tâm đến chiến lược 6C, hiểu rõ vai trò và tầm quan trọng của chiến lược dạy học này nhằm nâng cao hiệu quả của các giờ học Giáo dục thể chất cấp tiểu học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018. Điều đó được thể hiện qua công văn chỉ đạo, định hướng chỉ đạo từ các cấp Sở, Phòng cũng như kết quả xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động tập huấn, phổ biến chiến lược 6C trên toàn tỉnh, thành phố. Thông qua đội ngũ GV cốt cán đã được đi tập huấn, các Sở đã có công văn triển khai hoặc định hướng, khuyến nghị các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai tập huấn, hỗ trợ GV trên toàn huyện có điều kiện được tiếp cận với chiến lược dạy học 6C và bước đầu vận dụng vào trong quá trình dạy học hàng ngày.

Báo cáo của các trường cũng cho thấy sự nghiêm túc trong công tác chỉ đạo của quản lý nhà trường và tinh thần trách nhiệm của GV môn học trong triển khai vận dụng chiến lược 6C vào trong thực tiễn dạy học. Các nhà trường đã nghiêm túc thực hiện các công văn chỉ đạo của Sở, Phòng, triển khai có hiệu quả vào tất cả các giờ học Giáo dục thể chất với tất cả các khối lớp. Báo cáo cũng ghi nhận sự hiểu biết của giáo viên về chiến lược 6C, mục đích, tác dụng và định hướng vận dụng như nào vào thực tiễn dạy học. Cũng qua nhận định của GV và quản lý, dù mới chỉ tiếp cận và vận dụng phương pháp này trong thời gian ngắn, nhưng đã nhận thấy những chuyển biến tích cực từ thái độ của học sinh đến không khí lớp học và hiệu quả giờ học. Qua đó có thể ghi nhận chiến lược này phù hợp với đối tượng học sinh, phù hợp với định hướng chương trình và có tính khả thi khi vận dụng vào thực tiễn dạy học tại các nhà trường.

Thực tiễn dự giờ 08 tiết học, trong đó có 03 tiết do các giáo viên được tập huấn gián tiếp thực hiện. Nhìn chung các tiết dạy đã thể hiện được mức độ hiểu biết của GV về chiến lược 6C và khả năng vận dụng chiến lược 6C vào trong quá trình dạy học môn Giáo dục thể chất tại nhà trường. Với các tiết học do GV được tập huấn gián tiếp, dù còn một số hạn chế về hiểu biết và định hướng vận dụng trong giờ học, nhưng về cơ bản thì chiến lược 6C đã được thể hiện trong tất cả tiết dạy, hiệu quả mang lại có sự khác biệt so với phương pháp dạy học truyền

thống. Với tiết học do GV trực tiếp được tập huấn thì hiệu quả mang lại cao hơn so với GV được tập huấn gián tiếp, việc vận dụng chiến lược 6C được GV thực hiện một cách linh hoạt và nhuần nhuyễn hơn, hiệu quả mang lại theo đánh giá sơ bộ là tốt hơn so với các GV được tập huấn gián tiếp.

Với 08 video tiết học do các giáo viên được tập huấn trực tiếp thực hiện, nhìn chung các tiết dạy đã thể hiện được mức độ hiểu biết và khả năng vận dụng chiến lược 6C của GV vào trong quá trình dạy học môn Giáo dục thể chất tại nhà trường. Về cơ bản việc vận dụng chiến lược 6C được GV vận dụng có hiệu quả, theo đánh giá sơ bộ là tương đối ổn, đã thể hiện trong phần lớn tiết dạy, hiệu quả mang lại có sự khác biệt so với phương pháp dạy học truyền thống, học sinh thoải mái, vui vẻ với các hoạt động trong giờ học, không khí lớp học nhẹ nhàng, tự nhiên và hiệu quả hơn.

Qua phân tích đánh giá 12 KHBD do các giáo viên được tập huấn trực tiếp xây dựng, nhìn chung các KHBD đã thể hiện được mức độ hiểu biết và định hướng vận dụng chiến lược 6C của GV vào trong quá trình dạy học môn Giáo dục thể chất tại nhà trường. Định hướng vận dụng theo đánh giá ban đầu là tương đối ổn, chiến lược 6C đã thể hiện tương đối rõ trong kế hoạch bài dạy, dự kiến hiệu quả mang lại có sự khác biệt so với phương pháp dạy học truyền thống trong thực tiễn tổ chức dạy học.

Mục tiêu giám sát cũng nhằm đánh giá mức độ thực hiện việc vận dụng chiến lược 6C ở các nhà trường với các điều kiện thuận lợi và khó khăn khác nhau, tuy nhiên với các kết quả thu được, theo nhận định ban đầu, hiệu quả vận dụng không có nhiều điểm khác nhau khi được triển khai ở các khu vực thuận lợi và khó khăn. Điều đó có thể nhận thấy việc vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất trong các nhà trường tiểu học hiện nay không phụ thuộc nhiều vào cơ sở vật chất, thiết bị mà phụ thuộc chủ yếu vào nhận thức và ý thức đổi mới phương pháp dạy học môn học của giáo viên trong các nhà trường.

Bên cạnh đó, kết quả giám sát cũng chỉ ra một số mặt hạn chế trong quá trình triển khai tại các địa phương như việc triển khai tập huấn nhân rộng đại trà của một số tỉnh, thành phố chưa được triển khai do một số nguyên nhân khách quan dù các tỉnh/thành phố này đã có chủ trương xây dựng kế hoạch. Việc vận dụng chiến lược 6C vào các giờ học tại một số trường vẫn còn cứng nhắc và chưa linh hoạt, xuất phát từ nguyên nhân các giáo viên chưa thay đổi nhận thức về đổi mới phương pháp dạy học môn học, chưa nắm được định hướng mới của chương trình GDPT 2018 và quan điểm của việc vận dụng chiến lược 6C vào thực tiễn dạy học.

Một số hình ảnh về các đợt giám sát trực tiếp



3.3.2. CÔNG TÁC KHẢO SÁT

Để có thêm cơ sở khẳng định chiến lược 6C thực sự phù hợp với điều kiện dạy học môn Giáo dục thể chất tại một số trường tiểu học của Việt Nam, cũng như những hiệu quả mà chiến lược này đem lại trong dạy học môn học tại các nhà trường, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam đã xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện vận dụng chiến lược 6C của một số nhà trường sau 01 năm tập huấn và thử nghiệm vận dụng.

Trên cơ sở đó có những đánh giá cuối về kết quả đạt được, đồng thời điều chỉnh bộ tài liệu, trình thẩm định và đề xuất xem xét vận dụng chính thức chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông của Việt Nam tại một số tỉnh/thành đã tham gia tập huấn và thử nghiệm.

- Công tác khảo sát được triển khai qua 02 hình thức: Khảo sát trực tiếp (phỏng vấn, tọa đàm, dự giờ) và Khảo sát gián tiếp (phiếu hỏi) diễn ra từ tháng 12/2021-15/04/2022

- Địa bàn khảo sát: 350 trường tiểu học trên địa bàn 07 tỉnh/thành phố (Hà Nội; Bắc Ninh; Tuyên Quang; Hà Giang; Đà Nẵng; TP. Hồ Chí Minh; Cần Thơ) đã được tham gia tập huấn và đã thử nghiệm vận dụng vào thực tiễn dạy học (trong đó có 16 trường khảo sát trực tiếp)

- Đối tượng khảo sát: Cán bộ quản lý; Giáo viên dạy môn Giáo dục thể chất; Học sinh

- Phương pháp thu thập dữ liệu:

+ Phương pháp thu thập dữ liệu định lượng, xử lý, mô tả, phân tích số liệu thông qua phiếu hỏi (online)

+ Phương pháp thu thập dữ liệu định tính thông qua tọa đàm/ phỏng vấn và quan sát, dự giờ (trực tiếp)

- Tiêu chí khảo sát

Kết quả của khảo sát nhằm cung cấp minh chứng đánh giá hiệu quả chiến lược 6C khi được vận dụng vào thực tiễn dạy học, cũng như đánh giá mức độ phù hợp của phương pháp đối với nội dung, chương trình môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học, do đó nội dung khảo sát bao gồm các vấn đề sau:

(1) Nhận định của cán bộ quản lý, giáo viên về Tài liệu hướng dẫn (cấu trúc, nội dung, hình thức trình bày, tính cập nhật, tính thực tiễn ...)

(2) Nhận định của cán bộ quản lý, giáo viên về công tác tập huấn (Nội dung, thời lượng, giảng viên, kết quả tiếp thu từ khóa tập huấn...)

(3) Sự hiểu biết của cán bộ quản lý, giáo viên về vai trò, tầm quan trọng; nội dung; hình thức tổ chức; dự kiến kết quả triển khai tổ chức dạy học theo chiến lược 6C

- (4) Thực tiễn vận dụng chiến lược 6C vào các giờ học Giáo dục thể chất cấp tiểu học tại các địa phương đã được tập huấn (hình thức vận dụng: vận dụng một phần; vận dụng hoàn toàn; cách thức vận dụng (theo tiến trình, nội dung như nào)
- (5) Hiệu quả vận dụng chiến lược 6C vào các giờ học Giáo dục thể chất cấp tiểu học tại các địa phương đã được tập huấn (sự khác biệt trước-sau triển khai vận dụng, hiệu quả (không khí giờ học; thái độ của học sinh), tính khả thi, khó khăn, hạn chế, tồn tại...)
- (6) Mức độ phù hợp của chiến lược 6C với các điều kiện thực tiễn tại các địa phương đã triển khai (nội dung, chương trình; khả năng của giáo viên, học sinh; đặc trưng môn học; điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng; cơ chế quản lý...)
- (7) Mong muốn, đề xuất của GV khi vận dụng phương pháp trong các giờ học (hỗ trợ CSVC; tập huấn thêm; tạo điều kiện linh hoạt chủ động trong quá trình vận dụng)

Công cụ khảo sát

- + 01 bảng tiêu chí ma trận bao gồm: các tiêu chí, chỉ số đánh giá; các đối tượng khảo sát thuộc cơ cấu mẫu; các loại công cụ khảo sát;
- + 01 phiếu hỏi dành cho giáo viên dạy học môn Giáo dục thể chất tại các nhà trường thuộc 07 tỉnh thành đã tham gia tập huấn và thử nghiệm, vận dụng (sử dụng khảo sát gián tiếp);
- + 01 phiếu hỏi dành cho cán bộ quản lý tại các nhà trường thuộc 07 tỉnh thành đã tham gia tập huấn và thử nghiệm, vận dụng (sử dụng khảo sát gián tiếp);
- + 01 kịch bản phỏng vấn: cấp Sở; cấp trường; giáo viên; học sinh (sử dụng khảo sát trực tiếp);
- + 01 phiếu đánh giá tiết dạy dùng trong dự giờ Giáo dục thể chất có vận dụng chiến lược 6C (dự giờ trực tiếp).

Nội dung khảo sát:

- + Đánh giá tài liệu hướng dẫn và thực tiễn triển khai tập huấn vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học tại một số nhà trường;
- + Đánh giá thực trạng vận dụng vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học tại một số nhà trường;
- + Đánh giá mức độ phù hợp của chiến lược 6C với nội dung chương trình môn Giáo dục thể chất và điều kiện thực tiễn nhà trường.

Khảo sát gián tiếp:

Bộ phiếu hỏi cán bộ quản lý (30 câu hỏi) và giáo viên (44 câu hỏi) với mục đích thu thập các thông tin, nhận định của cán bộ quản lý, giáo viên về thực trạng thử nghiệm vận dụng chiến lược 6C và nhận định về tính hiệu quả cũng như tầm ảnh hưởng của phương pháp đối với chất lượng giờ học.

* Sau khi xây dựng bộ công cụ khảo sát, nhóm chuyên gia Viện KHGDVN đã triển khai thử nghiệm bộ công cụ tại một số trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, xin ý kiến của cán bộ quản lý, giáo viên về tính thực tiễn và hiệu quả dự kiến các thông tin đạt

được từ bộ công cụ, từ đó, nhóm đã trao đổi, thảo luận và điều chỉnh hoàn thiện bộ công cụ để sử dụng cho đợt khảo sát chính thức diễn ra trong thời gian tới.

Khảo sát trực tiếp

+ Trao đổi, thảo luận về thực tiễn công tác triển khai tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo chiến lược 6C với các cán bộ đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng GD&ĐT các tỉnh/thành: Tuyên Quang, Hà Giang, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ.

+ Tọa đàm, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm dạy học với cán bộ quản lý, giáo viên môn Giáo dục thể chất và học sinh thuộc các nhà trường tiểu học trong diện khảo sát.

+ Dự giờ 16 tiết học Giáo dục thể chất có vận dụng chiến lược 6C đã được tập huấn tại các tỉnh/thành. Cụ thể:

* Tuyên Quang: Trường tiểu học Bắc Mực, tiểu học Tân Loan huyện Hàm Yên; trường tiểu học Vinh Quang, tiểu học Vĩnh Lộc huyện Chiêm Hoá

* Hà Giang: Trường tiểu học 1-5 huyện Vị Xuyên; Trường tiểu học Lạc Nông huyện Bắc Mê; Trường tiểu học Phố Bàng huyện Đồng Văn; Trường tiểu học Phương Độ thành phố Hà Giang

* Thành phố Hồ Chí Minh: Trường tiểu học Bắc Hải quận 10; Trường tiểu học Hồng Hà quận Bình Thạnh; Trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi quận Tân Bình; Trường tiểu học thị trấn Củ Chi huyện Củ Chi

* Thành phố Cần Thơ: Trường tiểu học Võ Trường Toản quận Ninh Kiều; Trường tiểu học Bình Thủy quận Bình Thủy; Trường tiểu học Nguyễn Huệ quận Ô Môn; Trường tiểu học Nhơn Nghĩa 1 huyện Phong Điền

3.3.2.1. Kết quả qua trao đổi với cán bộ quản lý sở, phòng, nhà trường

Sau khi kết thúc đợt tập huấn, các Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các Phòng GD&ĐT triển khai vận dụng triệt để, linh hoạt và có hiệu quả chiến lược 6C vào thực tiễn dạy học môn Giáo dục thể chất tại các nhà trường, đồng viên khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp dạy học tích cực nhằm thay đổi không khí lớp học, tâm thế của học sinh trong giờ học, từ đó nâng cao chất lượng môn học, tạo nền tảng phát triển thể chất cho học sinh.

Cách thức chỉ đạo của mỗi Sở/Phòng/trường thể hiện sự đa dạng, phong phú tùy theo điều kiện từng địa phương, tuy nhiên có một điểm chung là các cấp quản lý đều tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên khi vận dụng chiến lược 6C trong tổ chức dạy học, do đó các giáo viên đều tỏ ra hào hứng và thoải mái về mặt tâm lý, không quá căng thẳng và lo lắng khi tiếp cận với phương pháp mới.

Sở GD&ĐT Tuyên Quang đã có công văn chỉ đạo cho các đơn vị trực thuộc tổ chức tập huấn đại trà cho giáo viên dạy môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học trên toàn tỉnh. Tính

đến thời điểm khảo sát, 100% giáo viên dạy môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học trên toàn tỉnh đã được tiếp xúc, làm quen với chiến lược 6C thông qua các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, hội thảo chuyên môn, các kênh tài liệu online...

Sở GD&ĐT Hà Giang cũng đã có định hướng chỉ đạo, động viên khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên trên địa bàn toàn tỉnh được tiếp cận, làm quen và bước đầu vận dụng linh hoạt, hiệu quả vào thực tiễn dạy học thông qua tổ chức các chuyên đề, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn của đội ngũ cốt cán. Cho đến thời điểm hiện tại, chiến lược 6C đã được phổ biến, lan tỏa và được giáo viên chủ động vận dụng linh hoạt vào các giờ học phù hợp với điều kiện thực tiễn từng nhà trường

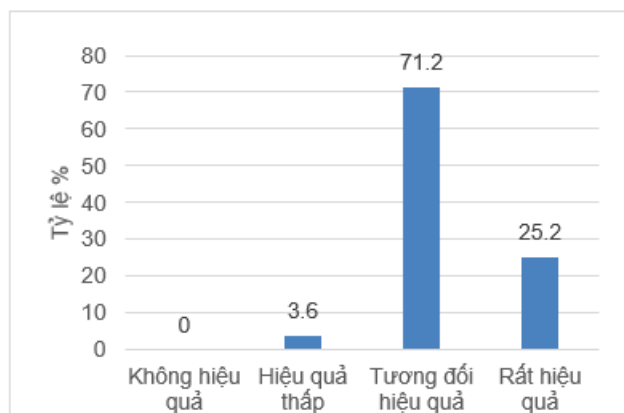
Sau khi kết thúc đợt tập huấn, Sở GD&ĐT TP. Hồ Chí Minh cũng đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đã được tập huấn triển khai vận dụng phương pháp này vào thực tiễn dạy học và lên phương án xây dựng kế hoạch triển khai tập huấn nhân rộng đại trà cho các giáo viên khác trên toàn tỉnh/thành phố ngay trong dịp hè 2021 thông qua đội ngũ giáo viên cốt cán đã được tập huấn. Sau giai đoạn dịch Covid, Sở đã có kế hoạch triển khai tập huấn đại trà, các giáo viên cốt cán của mỗi quận/huyện sẽ triển khai tập huấn cho GV các trường trên địa bàn dựa trên kế hoạch năm đã được xây dựng của các Phòng GD&ĐT.

Sau tập huấn, Sở GD&ĐT TP. Cần Thơ cũng đã xây dựng kế hoạch tập huấn đại trà cho các giáo viên trên toàn thành phố. Tuy nhiên ngay sau khi xây dựng kế hoạch, do dịch Covid bùng phát nên Sở chưa triển khai tập huấn đồng loạt được, do đó Sở chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đã được tập huấn linh hoạt triển khai vận dụng phương pháp này vào thực tiễn dạy học online. Đến thời điểm hiện tại, sau khi tình hình dịch bệnh ổn định, Sở đã xây dựng kế hoạch và triển khai tập huấn đại trà trên địa bàn toàn Thành phố và chính thức vận dụng linh hoạt vào dạy học môn học trong năm học 2022-2023.

3.3.2.2. Một số dữ liệu thể hiện hiệu quả vận dụng chiến lược 6C vào các giờ học Giáo dục thể chất cấp tiểu học theo nhận định của giáo viên

(a) *Mức độ hiệu quả vận dụng chiến lược 6C*

Mức độ hiệu quả	SL	%
Không hiệu quả	0	0
Hiệu quả thấp	15	3.6
Tương đối hiệu quả	299	71.2
Rất hiệu quả	106	25.2
Tổng	420	100.0



* *Bảng và biểu thống kê mức độ hiệu quả khi vận dụng chiến lược dạy học 6C vào môn học qua nhận định của giáo viên*

Câu hỏi tìm hiểu Mức độ hiệu quả của chiến lược 6C trong quá trình giáo viên vận dụng vào dạy học môn học, các mức độ hiệu quả bao gồm:

Mức độ 1. Không hiệu quả;

Mức độ 2. Hiệu quả thấp;

Mức độ 3. Tương đối hiệu quả;

Mức độ 4. Rất hiệu quả.

Kết quả thu được lần lượt như sau:

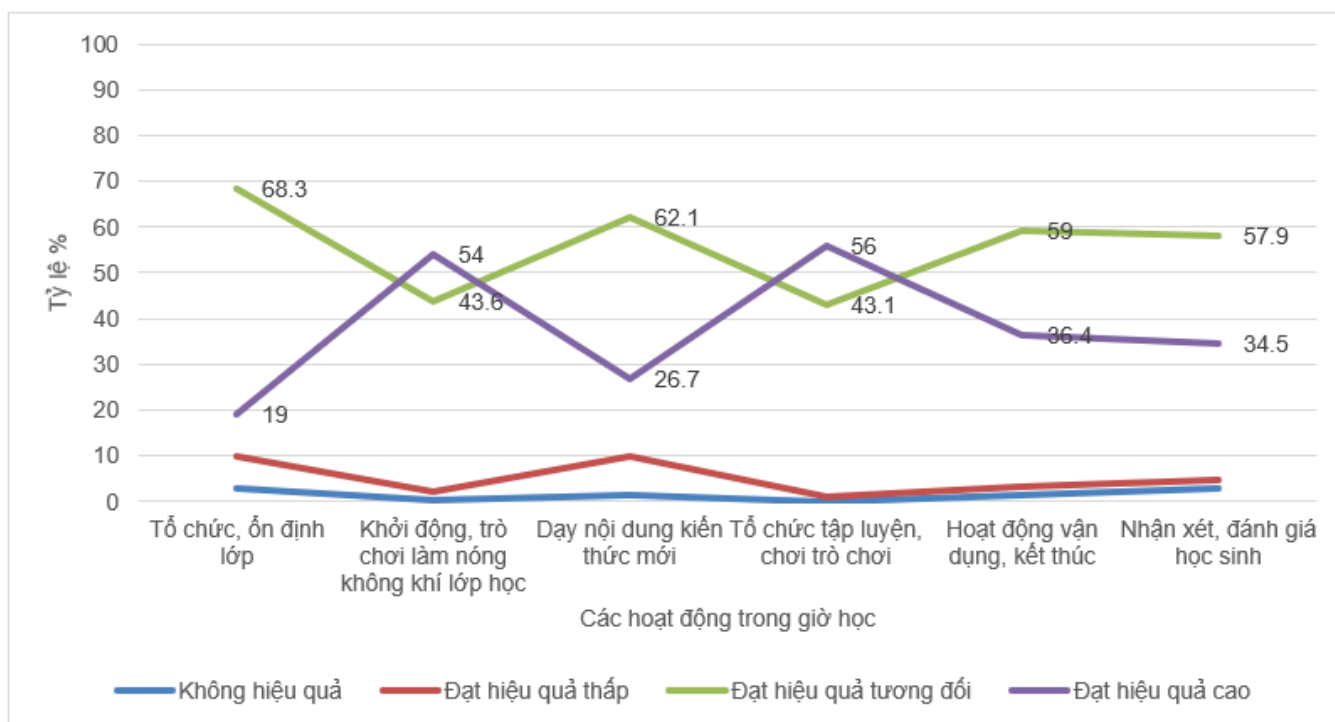
Mức độ 3 và mức độ 4 chiếm đa số với 299 giáo viên chiếm tỉ lệ 71.2% và 106 giáo viên chiếm tỉ lệ 25.2%.

Mức độ 2. Hiệu quả thấp có 15 giáo viên lựa chọn chiếm 3.6% và không có nhận định nào của giáo viên cho rằng việc vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn học ở mức độ 1. Không hiệu quả.

Như vậy qua thử nghiệm tại các địa phương, chiến lược 6C đã thể hiện được vai trò, tác dụng cũng như tính hiệu quả khi được đưa vào thực tiễn vận dụng, điều đó thể hiện qua mô tả các dữ liệu thu được, có đến 96,4% giáo viên đánh giá từ mức độ tương đối hiệu quả đến rất hiệu quả, trong khi không có giáo viên nào vận dụng chiến lược 6C mà cảm thấy không có hiệu quả.

(b) Mức độ hiệu quả của các hoạt động cụ thể trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

TT	Các hoạt động trong giờ học	Mức độ hiệu quả							
		Không hiệu quả		Đạt hiệu quả thấp		Đạt hiệu quả tương đối		Đạt hiệu quả cao	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Tổ chức, ổn định lớp	12	2.9	41	9.8	287	68.3	80	19
2	Khởi động, trò chơi làm nóng không khí lớp học	1	0.2	9	2.1	183	43.6	227	54
3	Dạy nội dung kiến thức mới	5	1.2	42	10	261	62.1	112	26.7
4	Tổ chức tập luyện, chơi trò chơi	0	0	4	0.9	181	43.1	235	56
5	Hoạt động vận dụng, kết thúc	5	1.2	14	3.3	248	59	153	36.4
6	Nhận xét, đánh giá học sinh	12	2.9	20	4.8	243	57.9	145	34.5



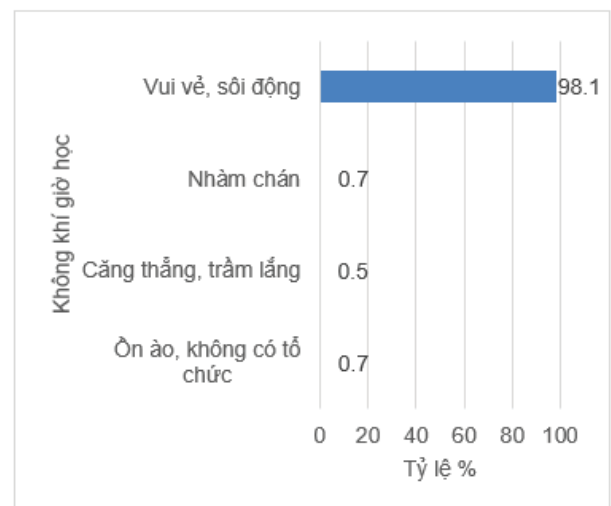
* Bảng và biểu đồ thống kê mức độ hiệu quả giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

Câu hỏi nhằm tìm hiểu nhận định về mức độ hiệu quả của giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với các giờ học không vận dụng 6C, sáu hoạt động trong giờ học nghiên cứu đưa ra bao gồm: 1. Tổ chức, ổn định lớp; 2. Khởi động, trò chơi làm nóng không khí lớp học; 3. Dạy nội dung kiến thức mới; 4. Tổ chức tập luyện, chơi trò chơi; 5. Hoạt động vận dụng, kết thúc; 6. Nhận xét, đánh giá học sinh; tương ứng với đó là bốn mức độ hiệu quả: Không hiệu quả, Đạt hiệu quả thấp; Đạt hiệu quả tương đối và Đạt hiệu quả cao. Kết quả cho thấy: 6 hoạt động trong giờ học nghiên cứu đa số đều được đánh giá mức độ hiệu quả là Đạt hiệu quả tương đối và Đạt hiệu quả cao; tỉ lệ rất ít giáo viên lựa chọn mức độ hiệu quả là Không hiệu quả và Đạt hiệu quả thấp. Cụ thể: Hoạt động 1. Tổ chức, ổn định lớp chiếm tỉ lệ cao nhất với 68.3% tương

ứng với 287 giáo viên lựa chọn Đạt mức độ hiệu quả tương đối; Hoạt động 4. Tổ chức tập luyện, chơi trò chơi chiếm tỉ lệ cao nhất với 56% tương ứng với 235 giáo viên lựa chọn Đạt hiệu quả cao; Hoạt động 3. Dạy nội dung kiến thức mới chiếm tỉ lệ 62.1% với 261 lựa chọn của giáo viên ở Mức độ Đạt hiệu quả tương đối; Hoạt động 5. Hoạt động vận dụng, kết thúc với 248 giáo viên lựa chọn chiếm tỉ lệ 59% với mức độ Đạt hiệu quả tương đối; Hoạt động 6. Nhận xét, đánh giá học sinh có 243 lựa chọn chiếm tỉ lệ 57.9% và Hoạt động 2. Khởi động, trò chơi làm nóng không khí lớp học có 183 lựa chọn của giáo viên chiếm 43.6%. Với các hoạt động cụ thể của giờ học được đưa ra, các mức độ đánh giá trên cho thấy có sự khác biệt tương đối đáng kể giữa giờ học có vận dụng chiến lược 6C và giờ học không vận dụng, tất cả các hoạt động đều được đánh giá từ mức độ tương đối hiệu quả đến đạt hiệu quả cao >85%, riêng hoạt động luyện tập và trò chơi đạt 99,1%. Hoạt động được đánh giá không đạt hiệu quả cao nhất là 2.9%. Các con số trên khẳng định rằng dù trong bất kì hoạt động nào của giờ học, khi vận dụng chiến lược 6C thì hiệu quả đạt được sẽ cao hơn nhiều so với những giờ học không vận dụng.

(c) Không khí giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

Không khí giờ học	SL	%
Ồn ào, không có tổ chức	3	0.7
Căng thẳng, trầm lắng	2	0.5
Nhàm chán	3	0.7
Vui vẻ, sôi động	412	98.1
Tổng	420	100.0

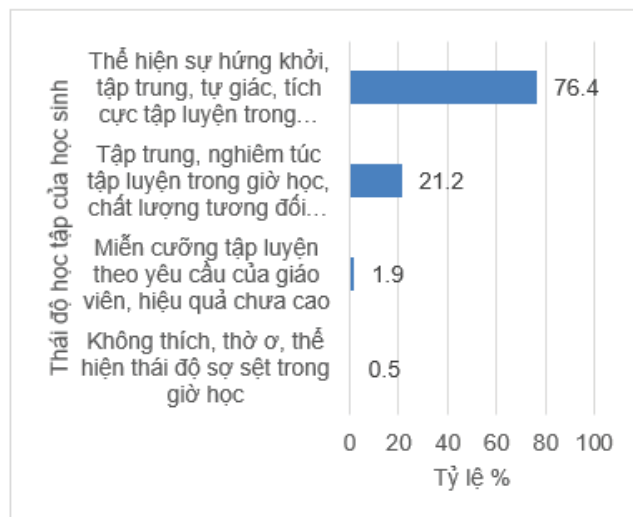


* Bảng và biểu đồ thống kê không khí giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

Nội dung câu hỏi nghiên cứu tập trung tìm hiểu cảm nhận về không khí giờ học khi có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học bình thường không vận dụng với các nhận định: 1.Ồn ào, không có tổ chức; 2. Căng thẳng, trầm lắng; 3. Nhàm chán; 4. Vui vẻ, sôi động. Kết quả cho thấy có đến 98.1% tương ứng với 412 trong tổng số 420 giáo viên lựa chọn cảm nhận không khí giờ học vui vẻ, sôi động khi có vận dụng chiến lược 6C so với các giờ học bình thường không vận dụng. Số lượng rất ít giáo viên nhận định không khí nhàm chán; ồn ào, không có tổ chức hay căng thẳng, trầm lắng trong khi có vận dụng chiến lược 6C so với các giờ học bình thường không vận dụng. Có đến 98,1% giáo viên khẳng định không khí lớp học có sự thay đổi lớn trong các giờ học có vận dụng chiến lược 6C.

(d) Thái độ học sinh trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

Thái độ học tập của Học sinh	SL	%
Không thích, thờ ơ, thể hiện thái độ sợ sệt trong giờ học	2	0.5
Miễn cưỡng tập luyện theo yêu cầu của giáo viên, hiệu quả chưa cao	8	1.9
Tập trung, nghiêm túc tập luyện trong giờ học, chất lượng tương đối đảm bảo	89	21.2
Thể hiện sự hứng khởi, tập trung, tự giác, tích cực tập luyện trong giờ học, chất lượng giờ học đạt hiệu quả cao	321	76.4
Tổng	420	100.0



** Bảng và biểu đồ thống kê thái độ của học sinh trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng qua nhận định của giáo viên*

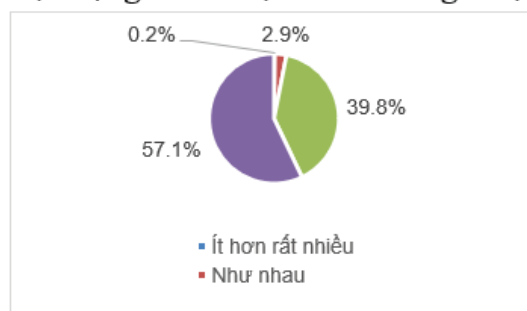
Câu hỏi tìm hiểu về thái độ học tập của học sinh trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học bình thường không vận dụng. Kết quả thống kê các tỉ lệ đánh giá của giáo viên về thái độ của học sinh giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học bình thường không vận dụng lần lượt như sau:

Thái độ Thể hiện sự hứng khởi, tập trung, tự giác, tích cực tập luyện trong giờ học, chất lượng giờ học đạt hiệu quả cao chiếm tỉ lệ cao nhất với 76.4% tương ứng với 321 giáo viên lựa chọn; thái độ Tập trung, nghiêm túc tập luyện trong giờ học, chất lượng tương đối đảm bảo chiếm 21.2% tương ứng với 89 lựa chọn của giáo viên; thái độ Miễn cưỡng tập luyện theo yêu cầu của giáo viên, hiệu quả chưa cao chiếm 1.9% với 8 giáo viên lựa chọn và thái độ Không thích, thờ ơ, thể hiện thái độ sợ sệt trong giờ học có tỉ lệ thấp nhất với 0.5% tương ứng với 2 trong tổng số 420 giáo viên lựa chọn.

Các số liệu trên thể hiện tâm trạng và trạng thái tinh thần của học sinh trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C, hoàn toàn phù hợp và tỉ lệ thuận với những đánh giá về mức độ hiệu quả, sự khác biệt về không khí lớp học ở những phân tích bên trên. Trạng thái học sinh được đánh giá một cách rõ ràng, tập trung vào yếu tố 3 và 4, là những trạng thái thể hiện sự tập trung và tích cực của học sinh trong giờ học.

(e) Lượng vận động của học sinh trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

Mức độ	SL	%
Ít hơn rất nhiều	1	0.2
Như nhau	12	2.9
Nhiều hơn một chút	167	39.8
Nhiều hơn rõ rệt	240	57.1
Tổng	420	100.0

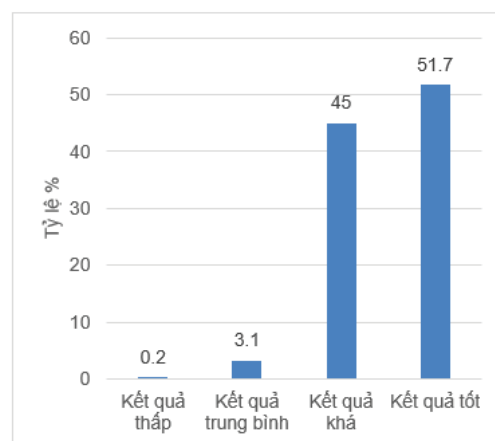


* Bảng và biểu đồ thống kê lượng vận động của học sinh trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

Về lượng vận động của học sinh trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với các giờ học không vận dụng 6C, nghiên cứu đưa ra bốn mức: 1. Ít hơn rất nhiều; 2. Như nhau; 3. Nhiều hơn một chút; 4. Nhiều hơn rõ rệt. Kết quả cho thấy: Mức độ 4. Nhiều hơn rõ rệt chiếm đa số với 240 giáo viên chiếm tỉ lệ 57.1%; Mức độ 3. Nhiều hơn một chút có 167 giáo viên chiếm 39.8%; ở mức độ 1 và mức độ 2 rất ít giáo viên lựa chọn (lần lượt là 1 giáo viên với 0.2% và 12 giáo viên chiếm 2.9%). Đồng nghĩa với sự hào hứng thì tính chủ động tích cực được thể hiện rõ rệt thông qua lượng vận động của học sinh trong các giờ học có vận dụng chiến lược 6C, các con số gần như tuyệt đối đã chỉ ra học sinh vận động nhiều hơn so với giờ học không vận dụng, có đến 96,9% giáo viên cho rằng có sự khác biệt giữa các giờ học có vận dụng và không vận dụng chiến lược 6C, từ mức độ nhiều hơn một chút đến mức độ nhiều hơn rõ rệt, trong đó tỉ lệ giáo viên đánh giá ở mức độ nhiều hơn rõ rệt chiếm tỉ lệ >50%.

(f) Kết quả luyện tập của học sinh trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

Nhận định về kết quả luyện tập của học sinh	SL	%
Kết quả thấp	1	0.2
Kết quả trung bình	13	3.1
Kết quả khá	189	45.0
Kết quả tốt	217	51.7
Tổng	420	100.0

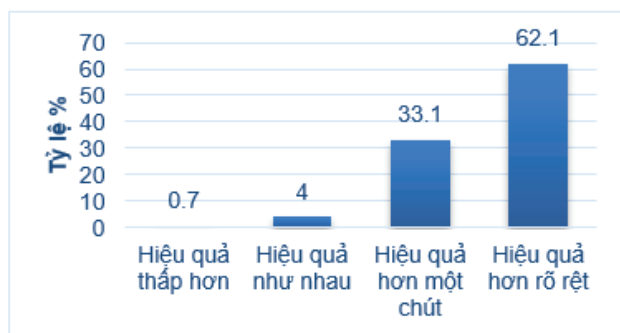


* Bảng và biểu đồ thống kê kết quả học tập của học sinh trong giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

Câu hỏi tìm hiểu nhận định của giáo viên về kết quả tập của học sinh sau các giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với các giờ học không vận dụng 6C với bốn mức độ, cụ thể: Mức độ 1. Kết quả thấp; Mức độ 2. Kết quả trung bình; Mức độ 3. Kết quả thấp; Mức độ 4. Kết quả tốt. Kết quả ở biểu đồ cho thấy, 51.7% tương ứng với 217 giáo viên cho rằng học sinh có kết quả tập tốt sau các giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với các giờ học không vận dụng 6C; có 45% tương ứng với 189 giáo viên cho rằng học sinh có kết quả tập Khá sau các giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với các giờ học không vận dụng 6C; có 13 giáo viên chiếm tỉ lệ 3.1% cho rằng học sinh có kết quả tập trung bình sau các giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với các giờ học không vận dụng 6C; chỉ có 1 giáo viên chiếm tỉ lệ 0.2% cho rằng học sinh có kết quả thấp sau các giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với các giờ học không vận dụng 6C. Dữ liệu mô tả cho thấy kết quả học tập của học sinh cũng có sự thay đổi và khác biệt lớn so với giờ học không vận dụng chiến lược 6C, học sinh đạt kết quả học tập từ mức độ khá đến tốt được 96,7% giáo viên ghi nhận, chỉ có 1 giáo viên cho rằng học sinh đạt kết quả thấp khi giáo viên vận dụng chiến lược 6C vào trong giờ học.

(g) Hiệu quả nói chung của giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng qua nhận định của giáo viên

Mức độ hiệu quả	SL	%
Hiệu quả thấp hơn	3	0.7
Hiệu quả như nhau	17	4.0
Hiệu quả hơn một chút	139	33.1
Hiệu quả hơn rõ rệt	261	62.1
Tổng	420	100.0



* Bảng và biểu đồ 34: Thống kê Hiệu quả của giờ học có vận dụng chiến lược 6C so với giờ học không vận dụng

Kết quả đánh giá hiệu quả nói chung bao gồm bốn mức độ đánh giá (Mức độ 1. Hiệu quả thấp hơn; Mức độ 2. Hiệu quả như nhau; Mức độ 3. Hiệu quả hơn một chút; Mức độ 4. Hiệu quả hơn rõ rệt) của các giờ học có vận dụng chiến lược 6C với giờ học không vận dụng 6C cho thấy: đến hơn 95% giáo viên đánh giá hiệu quả ở mức độ 3. Hiệu quả hơn một chút và mức độ 4. Hiệu quả hơn rõ rệt và chỉ chưa đến 4% giáo viên đánh giá Mức độ 1. hiệu quả thấp hơn và Mức độ 2. hiệu quả như nhau. Cụ thể mức độ từ thấp đến cao như sau: 3 giáo viên chiếm tỉ lệ 0.7% đánh giá các giờ học có vận dụng chiến lược 6C có hiệu quả thấp hơn so với giờ học không vận dụng 6C; 17 giáo viên với tỉ lệ 4% đánh giá các giờ học có vận dụng chiến lược 6C có hiệu quả như nhau so với giờ học không vận dụng 6C; có 139 giáo viên với tỉ lệ 33.1% đánh giá các giờ học có vận dụng chiến lược 6C có hiệu quả hơn một chút so với giờ học không vận dụng 6C; và có 261 giáo viên với tỉ lệ 62.1% đánh giá các

giờ học có vận dụng chiến lược 6C có hiệu quả hơn rõ rệt so với giờ học không vận dụng 6C. Với tỉ lệ 95,2% đánh giá ở mức độ hiệu quả hơn một chút và hiệu quả hơn rõ rệt, trong đó hiệu quả hơn rõ rệt đạt tỉ lệ 62,1% đã thể hiện được tính hiệu quả của chiến lược 6C khi được giáo viên vận dụng vào trong các giờ học Giáo dục thể chất tại các nhà trường.

3.3.2.3. Kết luận chung

Với kết quả thu được từ các hoạt động khảo sát, có thể nhận định, cả 07 tỉnh/thành phố trong diện thử nghiệm đều rất coi trọng và quan tâm đến việc vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học, hiểu rõ vai trò và tầm quan trọng của chiến lược dạy học này nhằm nâng cao hiệu quả của các giờ học Giáo dục thể chất cấp tiểu học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt của chương trình môn Giáo dục thể chất 2018.

Điều đó được thể hiện qua công văn chỉ đạo, định hướng chỉ đạo từ các cấp Sở, Phòng cũng như kết quả xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động tập huấn, phổ biến chiến lược 6C trên toàn tỉnh, thành phố. Thông qua đội ngũ giáo viên cốt cán đã được đi tập huấn, các Sở đã có công văn triển khai hoặc định hướng, khuyến nghị các Giáo dục nghiêm túc triển khai tập huấn, hỗ trợ giáo viên trên toàn quận/huyện có điều kiện được tiếp cận, làm quen với chiến lược dạy học 6C và bước đầu vận dụng vào trong quá trình dạy học hàng ngày.

Thông qua khảo sát cũng cho thấy các trường thực sự nghiêm túc trong công tác chỉ đạo của quản lý và tinh thần trách nhiệm của giáo viên môn học trong triển khai vận dụng chiến lược 6C vào trong thực tiễn dạy học. Các nhà trường thực hiện các công văn chỉ đạo của Sở, Phòng, triển khai có hiệu quả chiến lược 6C vào tất cả các giờ học Giáo dục thể chất với tất cả các khối lớp. Báo cáo cũng ghi nhận sự hiểu biết của giáo viên về chiến lược 6C, mục đích, tác dụng và định hướng vận dụng như nào vào thực tiễn dạy học.

Cũng qua nhận định thông qua phiếu hỏi dành cho giáo viên và quản lý, đã có nhiều đánh giá tích cực về tài liệu, tập huấn, thực tiễn triển khai, hiệu quả đạt được và mức độ phù hợp với chương trình môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học 2018. Dù mới chỉ tiếp cận và vận dụng chiến lược này trong thời gian ngắn do ảnh hưởng của dịch bệnh, nhưng giáo viên và cán bộ quản lý đều đã nhận thấy những chuyển biến tích cực từ thái độ của học sinh đến không khí lớp học và hiệu quả giờ học khi vận dụng chiến lược 6C.

Qua đó có thể ghi nhận chiến lược này hoàn toàn phù hợp với đối tượng học sinh, phù hợp với định hướng chương trình và có tính khả thi khi vận dụng vào thực tiễn dạy học tại các nhà trường. Thực tiễn dự giờ 16 tiết học cũng cho thấy các tiết dạy đã thể hiện được mức độ hiểu biết của giáo viên về chiến lược 6C và khả năng vận

dụng một cách chủ động, linh hoạt và sáng tạo chiến lược 6C vào trong quá trình tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất tại nhà trường, về cơ bản thì chiến lược 6C đã thể hiện trong tất cả tiết dạy, hiệu quả mang lại nhiều sự khác biệt so với phương pháp dạy học truyền thống, học sinh thoải mái, vui vẻ và thể hiện sự thích thú với các hoạt động trong giờ học, không khí lớp học vui vẻ và nhẹ nhàng, tự nhiên và hiệu quả.

Khảo sát cũng nhằm đánh giá mức độ thực hiện việc vận dụng chiến lược 6C ở các nhà trường với các điều kiện thuận lợi và khó khăn khác nhau, tuy nhiên với các kết quả thu được, theo nhận định ban đầu, hiệu quả vận dụng chiến lược 6C không có nhiều điểm khác nhau khi được triển khai ở các khu vực thuận lợi và khó khăn. Điều đó có thể nhận thấy việc vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất trong các nhà trường tiểu học hiện nay không phụ thuộc nhiều vào cơ sở vật chất, thiết bị mà phụ thuộc chủ yếu vào nhận thức và ý thức đổi mới việc tổ chức dạy học môn học của giáo viên trong các nhà trường.

Bên cạnh đó, kết quả khảo sát cũng chỉ ra một số mặt hạn chế cần điều chỉnh trong quá trình triển khai tại các địa phương như việc triển khai tập huấn nhân rộng đại trà của một số tỉnh, thành phố chưa được hiệu quả do một số nguyên nhân khách quan dù các tỉnh/thành phố này đã có chủ trương xây dựng kế hoạch. Việc vận dụng chiến lược 6C vào các giờ học tại một số trường vẫn còn cứng nhắc và chưa linh hoạt, xuất phát từ nguyên nhân các giáo viên chưa thay đổi nhận thức về đổi mới việc tổ chức dạy học, chưa thực sự nắm được định hướng mới của chương trình 2018 và quan điểm của việc vận dụng chiến lược 6C vào thực tiễn dạy học, cho nên một số giáo viên còn e ngại trong việc triển khai, thực hiện không đúng nội dung phân phối chương trình, chưa mạnh dạn trong vận dụng chiến lược 6C vào trong tổ chức dạy học.

Tóm lại, thông qua các hoạt động khảo sát, có thể khẳng định chiến lược 6C hoàn toàn phù hợp với đặc trưng môn học và phù hợp với chương trình môn Thể dục hiện hành cũng như môn Giáo dục thể chất trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Qua quá trình thử nghiệm vận dụng tại 07 tỉnh thành trong thời gian 01 năm, dù gặp nhiều khó khăn do bệnh dịch Covid gây ra, chiến lược này đã được ghi nhận và đánh giá cao từ cán bộ quản lý các cấp đến giáo viên trực tiếp dạy học tại các nhà trường.

Ghi nhận một sự đổi mới về phương pháp dạy học tích cực, sự thay đổi môi trường học tập và đặc biệt là đem lại sự hào hứng, tích cực chủ động tham gia học tập, rèn luyện của học sinh, làm cho học sinh thấy thích vận động hơn, yêu môn học hơn, từ đó gây dựng đam mê hoạt động vận động cũng như tập luyện của học sinh, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất và phát triển nền tảng thể chất cho học sinh ở lứa tuổi này.

Một số hình ảnh về các đợt khảo sát trực tiếp



Tuyên Quang



Hà Giang



TP.HCM

NHIỆM VỤ 4

Hoàn thiện, thẩm định tài liệu, triển khai công văn hướng dẫn và đề xuất vận dụng lồng ghép chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học tại 07 tỉnh thành phố đã thử nghiệm

Với những kết quả thu được từ công tác tập huấn, giám sát, khảo sát kết quả thử nghiệm vận dụng chiến lược 6C tại một số trường đã được triển khai. Nhóm chuyên gia đã tiến hành điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện tài liệu hướng dẫn cho phù hợp với các điều kiện thực tiễn dạy học của các địa phương, triển khai thẩm định tài liệu cấp Viện. Trên cơ sở tài liệu đã được thẩm định và thông qua, Viện KHGDVN có công văn hướng dẫn lồng ghép vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cho các trường tiểu học tại 07 tỉnh/thành phố đã thử nghiệm. Trên cơ sở đó, các tỉnh/thành tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đại trà cho tất cả giáo viên trên địa bàn để có thể chính thức linh hoạt vận dụng lồng ghép vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất tại các địa phương. Giai đoạn tiếp theo của Dự án, Viện KHGDVN tiếp tục triển khai tập huấn, khảo sát đánh giá trên quy mô toàn quốc với mục đích lan tỏa và nhân rộng chiến lược 6C tới các nhà trường, giáo viên thuộc 63 tỉnh/thành phố, cung cấp tài liệu, ra công văn hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên đổi mới việc tổ chức dạy học môn học, góp phần đáp ứng mục tiêu, yêu cầu chương trình GDPT 2018.

Tổng hợp và Dự kiến số lượng đối tượng thụ hưởng từ dự án trên địa bàn 07 tỉnh/thành trong diện thử nghiệm. Giai đoạn thử nghiệm vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học vừa qua của Dự án Năng động cùng thể thao đã được triển khai trên địa bàn 07 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bao gồm: Hà Nội, Bắc Ninh, Tuyên Quang, Hà Giang, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ. Các đối tượng được thụ hưởng từ đợt tập huấn của dự án (trực tiếp và gián tiếp) được thể hiện cụ thể trong bảng dưới đây:

TT	TỈNH/ THÀNH PHỐ	TRƯỜNG			GIÁO VIÊN			HS (Tổng)
		Tổng	Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng	Trực tiếp	Gián tiếp	
1	Hà Nội	801	64	737	1579	73	1506	821.179
2	Bắc Ninh	155	50	105	124	50	74	129.392
3	Tuyên Quang	162	50	112	199	50	149	82.082
4	Hà Giang	173	50	123	174	50	124	76.395
5	Đà Nẵng	107	50	57	230	54	176	98.160
6	TP. HCM	554	51	503	1192	51	1141	663.700
7	Cần Thơ	173	54	119	295	54	241	97.500
	07	2110	369	1741	3793	382	3411	1.935.968

**(Số liệu cập nhật tháng 5/2021, có thể thay đổi vào thời điểm hiện tại)*

BÁO CÁO

**XÂY DỰNG TÀI LIỆU, THỬ NGHIỆM VẬN DỤNG CHIẾN LƯỢC 6C
VÀO TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT
TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở VIỆT NAM**



IV. KẾT LUẬN

Qua nhận định từ các chuyên gia; phản hồi từ các nhà quản lý, các giáo viên trực tiếp dạy học môn Giáo dục thể chất (Thể dục) tại các nhà trường tiểu học thuộc diện thử nghiệm tại 07 tỉnh/ thành phố; qua kết quả đạt được từ thực tiễn xây dựng tài liệu, tập huấn, giám sát, khảo sát đánh giá kết quả thử nghiệm vận dụng giai đoạn 2020-2022; qua kết luận của hội đồng thẩm định tài liệu “Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất theo chiến lược 6C”; có thể khẳng định Chiến lược 6C tương đối phù hợp với Chương trình môn Giáo dục thể chất 2018, phù hợp với đặc trưng môn học và điều kiện thực tiễn tại các địa phương khác nhau. Giáo viên có thể chủ động vận dụng một cách linh hoạt Chiến lược 6C vào xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất nói riêng, cũng như các hoạt động thể chất nói chung nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng Giáo dục thể chất tại các nhà trường tiểu học ở Việt Nam.

Với những kết quả khả quan đã đạt được trong giai đoạn thử nghiệm vận dụng 2020-2022, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam tiếp tục hợp tác cùng Nike Việt Nam, với sự hỗ trợ của Công ty cổ phần truyền thông Danson xây dựng kế hoạch phát triển Giáo dục thể chất trong giai đoạn 2022-2025 nhằm phổ biến, lan tỏa tinh thần, chiến lược 6C tới các địa phương khác trên quy mô toàn quốc với các nội dung cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai tập huấn, hướng dẫn giáo viên vận dụng linh hoạt Chiến lược 6C vào các giờ học Giáo dục thể chất cấp tiểu học cho các tỉnh/thành chưa tham gia ở giai đoạn thử nghiệm.
- Triển khai khảo sát đánh giá kết quả vận dụng tại một số tỉnh/thành trên phạm vi toàn quốc.
- Tổ chức hội thảo tổng kết; gửi công văn hướng dẫn khuyến nghị các Sở Giáo dục và Đào tạo trên cả nước vận dụng lồng ghép vào dạy học môn Giáo dục thể chất tại các trường tiểu học.



BÁO CÁO

**XÂY DỰNG TÀI LIỆU, THỬ NGHIỆM VẬN DỤNG CHIẾN LƯỢC 6C
VÀO TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT
TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở VIỆT NAM**